

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 48, Điều 211, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 24 tháng 3 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 101/2020/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông **Phạm Văn K** – Sinh năm: 1963

Trú tại: xóm X, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

- Bị đơn: Bà **Đinh Thị T** – sinh năm: 1966

Trú tại : Xóm X, xã H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về khoản nợ: Bà Đinh Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho ông Phạm Văn K tổng số tiền là 580.000.000 đồng (*Năm trăm tám mươi triệu đồng*). Trong đó:

- Số tiền nợ gốc là 530.000.000 đồng (*Năm trăm ba mươi triệu đồng*)

- Số tiền lãi là 50.000.000 đồng (*Năm mươi triệu đồng*) (Số tiền lãi tính từ tháng 4/2019 đến tháng 02/2021)

Về nghĩa vụ chậm trả, kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật và người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người phải thi hành án chưa thi hành thì ngoài khoản tiền trên còn phải trả thêm số tiền lãi tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí: Các bên đương sự thỏa thuận:

Bà Đinh Thị T tự nguyện chịu 8.600.000 đồng (*Tám triệu sáu trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Phạm Văn K tự nguyện chịu 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Ông K được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.000.000 đồng (*Mười sáu triệu đồng*) theo biên lai thu tiền số 0004137 ngày 14/12/2020 tại Cục Thi hành án Dân sự thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình. Nay ông Phạm Văn K được hoàn lại số tiền 11.000.000 đồng (*Mười một triệu đồng*)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thành phố Hòa Bình;
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- Chi cục THADS TP Hòa Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hoàng Thị Lan